

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Trịnh Đức C - Sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn Y TT, xã V Y, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Chị Vũ Thị T - sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn YTT, xã VY, huyện V L, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định quy định về mức thu, nộp, miễn, giảm, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trịnh Đức C và chị Vũ Thị T.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trịnh Đức C và chị Vũ Thị T.

- ***Về con chung:*** Anh Trịnh Đức C và chị Vũ Thị T thống nhất có 02 con chung tên là Trịnh Thanh H, sinh ngày 20/9/2001 và Trịnh Hải Q, sinh ngày 11/4/2005.

Anh Trịnh Đức C và chị Vũ Thị T thống nhất thỏa thuận: Con chung là Trịnh Thanh H đã đủ tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị Thanh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trịnh Hải Q. Anh C, chị T tự thỏa thuận việc đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh C được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- ***Về tài sản chung và công nợ chung:***

Anh Trịnh Đức C và chị Vũ Thị T thống nhất tự thỏa thuận phân chia tài sản chung và công nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí:*** Anh Trịnh Đức C và chị Vũ Thị T thỏa thuận: Anh C phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm anh C đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0005554, ngày 07/5/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho anh C 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết